

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 33/2024/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn HC – Sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Số nhà 15 đường HDD, phường ĐT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Lê TN – Sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Số nhà 15 đường HDD, phường ĐT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 11 năm 2024, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn HC và chị Lê TN đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn HC và chị Lê TN có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức Thịnh – sinh ngày 14/12/2013 và cháu Nguyễn Thị Xuân Thu – sinh ngày 09/01/2021. Ly hôn anh, chị thống nhất thỏa thuận, anh Nguyễn HC trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức Thịnh và chị Lê TN trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Xuân Thu. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Nguyễn HC, chị Lê TN có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

[3] Về tài sản, công nợ: Anh Nguyễn HC và chị Lê TN không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn HC và chị Lê TN thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn HC chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn HC và chị Lê TN.

- Về con chung: Công nhận cháu Nguyễn Đức Thịnh – sinh ngày 14/12/2013 và cháu Nguyễn Thị Xuân Thu – sinh ngày 09/01/2021 là con chung của anh Nguyễn HC và chị Lê TN. Anh Nguyễn HC trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức Thịnh, chị Lê TN trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Xuân Thu. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Nguyễn HC và chị Lê TN có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh Nguyễn HC và chị Lê TN không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn HC phải nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng anh Cường đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/24, số: 0001754, ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Anh Nguyễn HC đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Tp. Thanh Hóa;
- UBND xã Nga Lĩnh, huyện Nga Sơn tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Xuân Hùng